

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Nhóm cổ phiếu vốn Nhà nước điều chỉnh

Chỉ số mở cửa phiên giao dịch đầu tuần với gap tăng 5.07 điểm nối tiếp đã hồi phục của phiên trước. Áp lực chốt lời nhóm cổ phiếu Vingroup tiếp tục gây áp lực lên chỉ số trong phiên sáng nhưng áp lực bán đã suy giảm vào phiên chiều và phục hồi trở lại. Áp lực bán của nhóm cổ phiếu có vốn góp nhà nước đã kiềm chế hồi phục của thị trường. Nhóm cổ phiếu có vốn góp nhà nước chịu áp lực bán mạnh trong phiên hợp cơ cấu lại vốn nhà nước tại các công ty có phần đặc biệt là nhóm cổ phiếu đầu khí. Chỉ số tiếp tục chịu áp lực bán rộng lớn của nhà đầu tư nước ngoài.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index đóng cửa giảm 15.01 điểm (-0.78%), còn 1,912.93 điểm; HNX-Index tăng 0.25 điểm (+0.10%), đạt 259.50 điểm. Thanh khoản thị trường trong phiên điều chỉnh tăng mạnh so với các phiên trước do áp lực chốt lời lớn, trên mức trung bình 20 phiên, ở mức 34.7 nghìn tỷ đồng, tương ứng với 1,140.8 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại tiếp tục bán ròng 742 tỷ đồng trong phiên hôm nay, trong đó giá trị bán ròng lớn nhất là MBB, SSI, và ACB. Ngược lại, VCB, VIC và GEX là những cổ phiếu được mua ròng tiêu biểu.

VHM (+1.95%), VCB (+1.90%), và VPL (+1.22%) là ba cổ phiếu đóng góp lớn nhất kiềm chế giảm của thị trường. Ở chiều ngược lại, GAS (-6.99%), BSR (-6.88%), và GVR (-7.00%) là ba cổ phiếu đã gây áp lực lên thị trường.

Năng lượng, Vật liệu xây dựng, và Tiện ích là các nhóm ngành tác động tiêu cực nhất đến thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu là BSR, HPG, và GAS.

Góc nhìn kỹ thuật: Thanh khoản cải thiện nhưng độ rộng thị trường tiếp tục là điểm trừ, đã tăng tập trung chọn lọc vào một số mã chứng khoán và ngân hàng trong khi phần lớn thị trường gặp áp lực điều chỉnh. Chúng tôi nhận thấy dòng tiền gia tăng ở nhóm tài chính, tuy vậy nhóm này vẫn chưa cho thấy vai trò dẫn dắt của mình. Để hình thành một nhịp bứt phá rõ ràng hơn, độ rộng thị trường cần được cải thiện đồng thời thanh khoản phải lan tỏa sang các nhóm cổ phiếu đang tích lũy khác như nhóm ngân hàng, chứng khoán, bất động sản và vật liệu xây dựng... Về mặt kỹ thuật, VN-Index hiện vẫn đang trong giai đoạn tích lũy trong vùng 1.850-1.950 điểm, duy trì trên đường MA50 với ATR thu hẹp và thanh khoản ở mức tương đối thấp. Ngoại trừ nhóm cổ phiếu liên quan đến VIC đã có nhịp phục hồi mạnh, phần lớn các cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt vẫn đang trong trạng thái quan sát và tiếp tục hình thành nền giá tích lũy. Thị trường hiện đang chờ đợi một yếu tố dẫn dắt đủ mạnh cũng như sự xuất hiện của nhóm cổ phiếu dẫn sóng cho xu hướng tăng tiếp theo.

Ở trường hợp cơ sở: Thỏa thuận ngừng bắn giúp cải thiện tâm lý nhà đầu tư nhưng hai bên vẫn chưa tiến tới một thỏa thuận chấm dứt hẳn chiến tranh. Thiếu chất xúc tác khiến VN-Index vẫn đang đi ngang quanh vùng đỉnh cũ 1,850-1,950 điểm. Tuy vậy, chúng tôi cho rằng, nếu tin địa chính trị ủng hộ khiến giá dầu giảm mạnh, dòng tiền sẽ mau chóng quay lại với thị trường.

Ở trường hợp tiêu cực: Việc gián đoạn kéo dài tại eo biển Hormuz có thể tiếp tục thắt chặt nguồn cung dầu toàn cầu, khiến giá dầu duy trì ở mức cao trong thời gian dài. Kịch bản này làm gia tăng rủi ro stagflation (lạm phát cao đi kèm tăng trưởng kinh tế thấp). Trong lịch sử, mỗi trường hợp vậy thường không thuận lợi cho thị trường cổ phiếu, và có thể khiến VN-Index đối mặt với một nhịp điều chỉnh sâu hơn. Trong trường hợp thị trường tiếp tục đánh mất vùng hỗ trợ 1,580 dứt khoát, đi kèm đó là những phiên phục hồi yếu, khi đó xu hướng giảm có thể tiếp tục được củng cố.

Chiến lược: Giai đoạn này, nhà đầu tư có thể tập trung lựa chọn các cổ phiếu cấu trúc giá tích lũy đi ngang và kết quả kinh doanh tăng trưởng tốt thay vì chỉ tập trung nhìn vào biến động của chỉ số VN-Index (tăng điểm thời gian qua do tác động lớn từ nhóm VIC group). Theo quan sát của chúng tôi, nhiều cổ phiếu nhóm ngành như bất động sản, ngân hàng, vật liệu xây dựng hay chứng khoán... có cấu trúc giá tích lũy, kết quả kinh doanh cải thiện và phù hợp để nhà đầu tư giải ngân đón kết quả kinh doanh Q2 và Q3/2026.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

Index	Giá	%ID	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,913	-0.8	5.3	47.6	15.8	2.2	9,059,525
VN30 Index	2,027	-0.9	2.0	46.9	13.6	2.2	6,689,950
VN Midcap	2,243	0.0	0.3	21.7	14.1	1.4	1,323,954
VN Smallcap	1,381	-0.8	-2.5	-1.1	13.4	0.9	288,694
HNX Index	260	0.1	-0.2	19.5	0.1	1.5	402,895
UpCom	126	0.2	-1.7	31.8	13.4	1.8	651,568

Nhóm ngành (tỷ đồng)

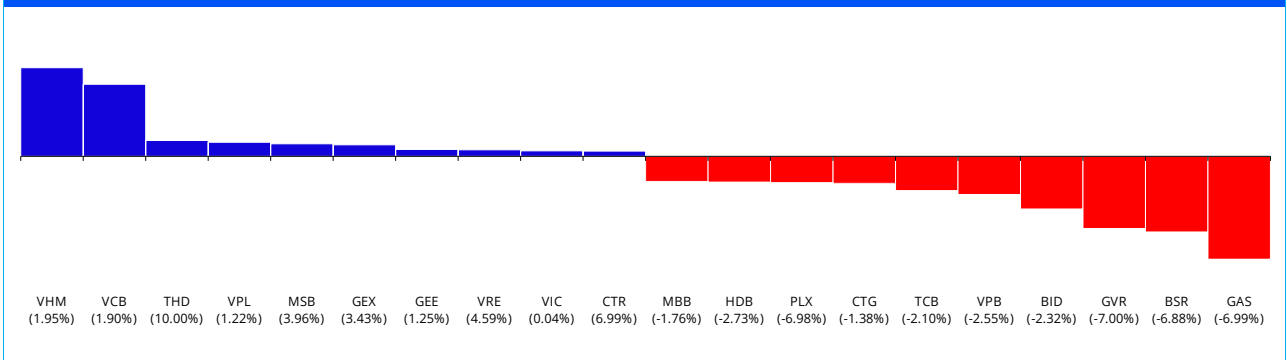
Nhóm ngành	%ID	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-0.9	-8.6	-9.6	1.2	18.5	3.5	156,534
Bảo hiểm	-0.9	-0.9	17.7	1.4	15.5	1.9	65,404
Bất động sản	0.4	11.5	20.2	3.1	36.2	3.8	2,794,172
CNTT	-0.5	-0.9	-20.9	0.7	13.5	2.9	141,110
Dầu khí	-7.0	5.6	15.4	1.3	26.9	2.7	71,876
Dịch vụ tài chính	0.1	2.2	7.6	1.4	14.9	1.6	263,212
Tiện ích	-4.6	5.9	8.5	1.3	14.7	2.1	351,410
Du lịch và Giải trí	0.6	-3.2	-11.0	1.3	17.2	4.8	176,171
Hàng & DV CN	0.4	6.1	11.9	1.2	14.5	1.8	188,581
Hàng CN & Gia dụng	0.2	-9.4	-2.3	1.1	10.7	1.6	56,553
Hóa chất	-6.0	5.3	24.5	1.2	17.9	1.9	238,400
Ngân hàng	-1.0	1.8	4.1	1.3	9.7	1.6	2,713,902
Ô tô và phụ tùng	-1.1	-3.5	-3.8	1.0	3.5	0.9	15,326
Tài nguyên Cơ bản	-0.7	-7.0	0.4	1.2	14.4	1.4	246,576
Thẩm mỹ & Đồ uống	-0.3	-1.4	-1.6	1.1	16.0	2.4	446,849
Truyền thông	0.0	1.3	-9.5	0.9	24.5	0.9	2,431
Xây dựng và Vật liệu	-0.2	-3.6	-2.4	1.0	11.3	1.3	141,121
Y tế	-0.1	-4.2	-5.8	1.0	18.1	2.0	38,023

Tiền tệ và hàng hóa

Tỷ giá	%ID	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	99	0.1	1.0	1.2	1.3	0.9
USD/JPY	159	0.2	1.0	0.2	2.7	1.5
USD/CNY	7	0.1	0.1	-0.2	-1.5	-2.6
KRW/USD	1,509	1.0	1.1	2.5	4.1	4.8
EUR/USD	1	0.3	1.0	1.4	1.3	1.1
USD/VND	26,357	0.0	0.1	0.1	1.5	0.2
Dầu thô	108	-1.1	5.2	28.2	61.8	87.2
Xăng	370	-1.7	0.0	23.0	84.2	116.8
Khí đốt	3	0.9	7.3	14.1	1.8	-17.2
Coal	135	1.5	1.5	1.7	15.8	25.1
Vàng	4,540	-0.6	-3.7	-5.8	-9.1	5.1
Thép cuộn TQ	3,444	-0.5	-1.5	3.7	5.8	5.3

Nguồn: Bloomberg

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Nhi Nguyen
 ☎ (84-28) 6299 - 8000
 ✉ nhi.ntt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
 để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

- VND – Chứng khoán:** Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của VNDirect, trái phiếu Trung Nam tiếp tục là tâm điểm chất vấn khi VNDirect còn hơn 4,000 tỷ đồng trái phiếu liên quan doanh nghiệp này và Trung Nam đặt mục tiêu xử lý toàn bộ nợ chậm trả trong năm nay.
- PC1 – Điện:** Bày lãnh đạo chủ chốt của PC1, gồm Chủ tịch HĐQT Trịnh Văn Tuấn, đã bị khởi tố và tạm giam, nhưng PC1 khẳng định hoạt động sản xuất kinh doanh và các nghĩa vụ với đối tác, nhà đầu tư vẫn diễn ra bình thường.
- HPG – Thép:** Hòa Phát vừa bổ sung các ngành truyền tải và phân phối điện, bán buôn bán lẻ ô tô, sản xuất giường tủ bàn ghế và các lĩnh vực công nghệ, nâng tổng số ngành nghề kinh doanh lên 84.
- NAB – Ngân hàng:** Ngày 12/5/2026, Nam A Bank đã phát hành thành công hơn 343.1 triệu cổ phiếu thường cho 9,428 cổ đông, nâng vốn điều lệ từ gần 17,157 tỷ đồng lên hơn 20.588 tỷ đồng.
- VHC – Thủy sản:** Vinh Hoàn đã hoàn tất mua lại 15 triệu cổ phiếu quỹ, tương đương 6,7% lượng cổ phiếu đang lưu hành với tổng giá trị khoảng 930 tỷ đồng, giảm số cổ phiếu có quyền biểu quyết xuống còn hơn 209.4 triệu.
- VCB – Ngân hàng:** Kết thúc quý I/2026, tổng lợi nhuận chưa phân phối của 27 ngân hàng niêm yết đạt 547,198 tỷ đồng, tăng 73,330 tỷ đồng so với cuối năm 2025; Vietcombank dẫn đầu với 97,279 tỷ đồng.
- EVF – Tài chính:** EVF vừa bổ nhiệm ông Tống Nhật Linh làm Phó Tổng Giám đốc và bà Đào Thị Lan làm Kế toán trưởng, củng cố 4 trụ cột gồm Kinh doanh, Quản trị rủi ro, Vận hành và Quản trị tuân thủ nhằm hướng tới mục tiêu lợi nhuận vượt 1,000 tỷ đồng năm 2026.
- POW – Điện:** PV Power dự kiến không chia cổ tức năm 2025, nếu được thông qua sẽ là năm thứ 5 liên tiếp doanh nghiệp giữ lại toàn bộ lợi nhuận chưa phân phối để ưu tiên nguồn lực cho các dự án Nhơn Trạch 3 và 4.
- VIB – Ngân hàng:** VIB bổ nhiệm ông Hồ Văn Long làm giám đốc chiến lược cấp cao từ ngày 18/5/2026, đồng thời quý I/2026 ghi nhận lợi nhuận trước thuế gần 2,803 tỷ đồng, hoàn thành khoảng 24% kế hoạch năm.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

▶ CTCP Tập Đoàn Vingroup - VIC

VIC – Đa ngành nghề: Vingroup cùng liên danh sẽ khởi công dự án trục không gian Quốc lộ 1A ngày 19/5 với tổng mức đầu tư gần 162,000 tỷ đồng, chiều dài khoảng 36.3 km, dự kiến hoàn thành năm 2027.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)							
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	5/18/2026	5/19/2026	TB 1 tuần	Xu hướng 10 phiên	
1	Dịch vụ tài chính	57.1	2,388	3,798	2,418		
2	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	43.5	1,405	2,391	1,667		
3	Dầu khí	36.7	2,133	2,487	1,819		
4	Ngân hàng	25.6	6,211	7,461	5,940		
5	Hóa chất	20.8	1,018	1,020	844		
6	Truyền thông	18.5	10	11	9		
7	Xây dựng và Vật liệu	13.6	1,364	1,295	1,139		
8	Bán lẻ	11.7	1,087	759	680		
9	Ô tô và phụ tùng	6.2	93	61	58		
10	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	5.2	770	722	687		
11	Bất động sản	-1.7	3,423	3,915	3,982		
12	Du lịch và Giải trí	-2.2	259	224	229		
13	Hàng cá nhân & Gia dụng	-3.3	180	111	115		
14	Thực phẩm và đồ uống	-9.4	1,142	977	1,078		
15	Bảo hiểm	-14.0	144	70	81		
16	Công nghệ Thông tin	-16.0	1,379	869	1,034		
17	Tài nguyên Cơ bản	-20.3	846	786	987		

Top 5 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	19,250	1.3	1.0	1.3	37	1,215.7	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	32,600	-4.1	-3.6	-4.6	(0)	517.6	
NVL	Novaland	Bất động sản	16,700	-2.6	2.5	25.1	(1)	401.6	
HDG	Tập đoàn Hà Đô	Bất động sản	24,400	-0.2	-2.8	-9.0	(48)	27.8	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	51,600	-1.3	-5.3	30.6	(37)	47.2	

Top 5 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	KL giao dịch (x1000)	Xu hướng
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	51,600	-1.3	-5.3	23.4	29.5	1469.60	
BMI	Bảo hiểm Bảo Minh	Bảo hiểm	14,500	-0.3	0.7	-16.2	-14.1	106.00	
TCI	Chứng khoán Thành Công	Dịch vụ tài chính	11,400	-0.4	2.2	16.4	-11.3	159.30	
LGL	Long Giang Land	Bất động sản	5,900	0.2	-5.3	-3.4	-34.4	68.00	
CTI	Cường Thuận IDICO	Xây dựng và Vật liệu	21,300	-0.2	-0.2	-4.3	-53.9	130.40	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)

Top bán ròng				Top mua ròng				Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Mã	Tên doanh nghiệp	Giá đóng cửa	Thay đổi	Mã	Tên doanh nghiệp	Giá đóng cửa	Thay đổi	Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
MSB	MSB	296.42	(296.42)	VCB	VCB	594.26	594.26	5/19/2026	3,067.8	3,791.9	-724.0
MBB	MBB	226.08	(226.08)	VIC	VIC	155.40	155.40	5/18/2026	2,293.1	2,907.9	-614.9
SSI	SSI	171.80	(171.80)	GEX	GEX	99.88	99.88	5/15/2026	2,300.0	3,100.6	-800.6
ACB	ACB	140.37	(140.37)	VIX	VIX	72.17	72.17	5/14/2026	3,124.8	2,870.9	253.9
VPB	VPB	114.41	(114.41)	BID	BID	65.77	65.77	5/13/2026	2,852.7	4,323.6	-1,470.9
MWG	MWG	93.35	(93.35)	VHM	VHM	49.78	49.78	5/12/2026	2,255.3	3,076.0	-820.6
CTG	CTG	89.05	(89.05)	GEE	GEE	28	28	5/11/2026	2,721.0	3,743.2	-1,022.3
STB	STB	67.33	(67.33)	GAS	GAS	28	28	5/8/2026	2,559.1	3,447.9	-888.9
PVT	PVT	64.53	(64.53)	PDR	PDR	2	2	5/7/2026	3,467.7	3,780.5	-312.9
HPG	HPG	64.02	(64.02)	CTR	CTR			5/6/2026	2,815.5	3,918.1	-1,102.6
								5/5/2026	1,962.1	2,957.9	-995.8
								5/4/2026	2,241.7	3,271.8	-1,030.1
								4/29/2026	2,653.1	4,000.2	-1,347.1
								4/28/2026	2,795.2	3,328.4	-533.2
								4/24/2026	1,587.4	3,522.5	-1,935.1
								4/23/2026	2,438.4	4,097.8	-1,659.4

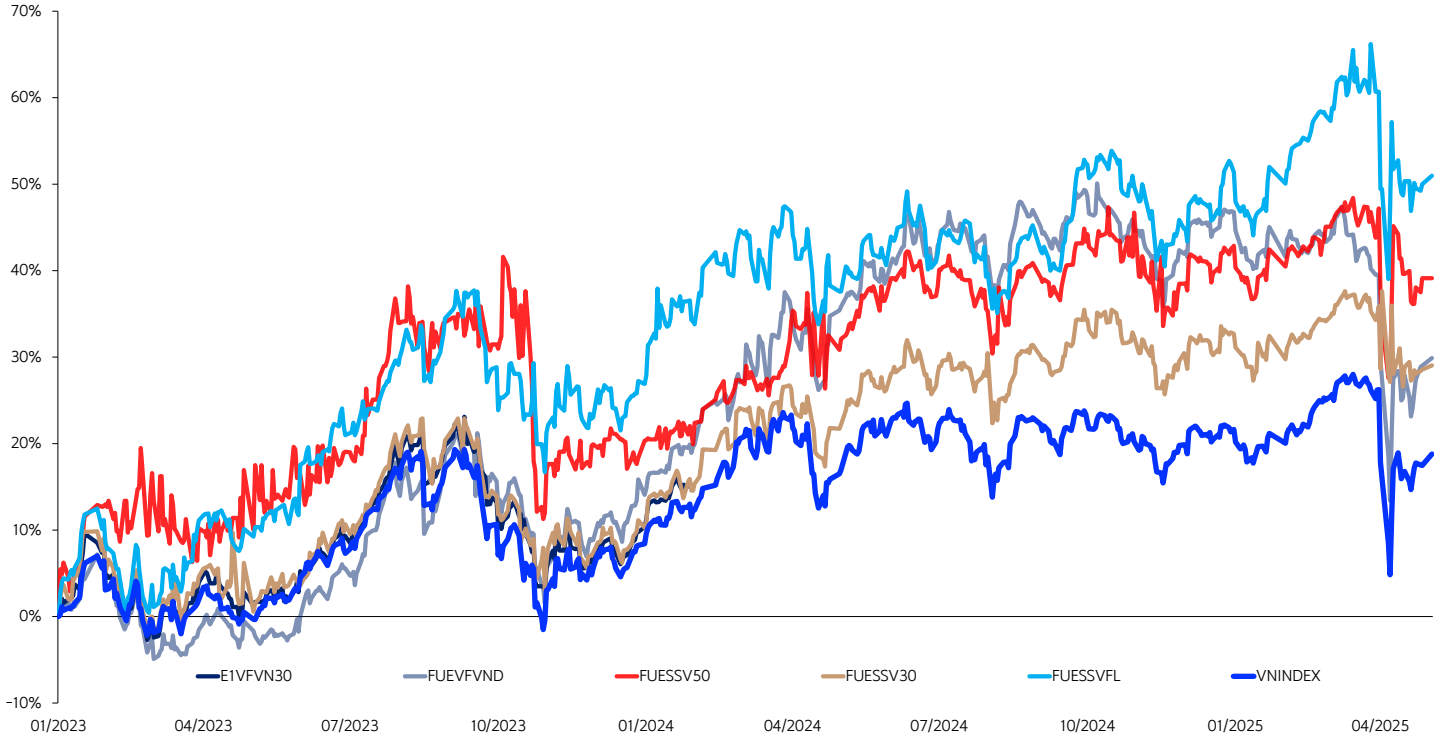
Nguồn: Finpro

Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 10 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	36,170	-0.7%	3.3%	0.2%	580,600	21.0	[Bar chart]
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	30,600	-0.2%	2.0%	7.7%	3,400	0.1	[Bar chart]
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	30,000	-0.6%	0.5%	-1.2%	9,600	0.3	[Bar chart]
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFNVD	36,290	0.0%	-3.0%	-5.2%	505,300	18.4	[Bar chart]
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	26,910	-0.3%	3.9%	5.4%	36,100	1.0	[Bar chart]
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	25,310	-1.2%	2.4%	-0.7%	9,500	0.2	[Bar chart]
7	MAFM VN30 ETF	FUEMAV30	24,940	-0.2%	2.6%	0.5%	101,000	2.5	[Bar chart]
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	13,720	6.7%	5.5%	10.2%	2,300	0.0	[Bar chart]
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	13,910	-0.1%	3.2%	1.0%	6,800	0.1	[Bar chart]
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	13,800	0.2%	-4.6%	-6.8%	30,100	0.4	[Bar chart]
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	17,730	-0.7%	2.0%	0.9%	800	0.0	[Bar chart]
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	15,370	-0.8%	-3.5%	-5.8%	100,300	1.5	[Bar chart]
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,100	0.3%	2.4%	4.9%	1,200	0.0	[Bar chart]
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	13,470	n.a	-3.4%	-6.3%	100	0.0	[Bar chart]
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	0.0%	0	n.a	[Bar chart]
16	An Bình Fund VN Diamond	FUEABVND	11,200	0.0%	0.0%	3.6%	0	n.a	[Bar chart]

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	2	(184,807)	(120,103)	49.3	20.9	0.9	1.65	2.2	12.5	36.9
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	159,642	-	-	57.6	24.1	0.8	1.64	1.8	13.7	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	570,545	3,026	8,589	FALSE	26.6	1.0	1.89	1.4	8.8	86.5
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	12,004,632	521,754	(825,937)	13.7	24.0	0.9	2.21	1.8	10.5	81.1
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	703,903	-	-	50.4	21.4	0.8	1.52	1.9	12.1	51.2
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	252,399	(2,513)	18,771	51.6	23.9	0.7	2.12	2.1	12.3	63.4
7	MAFM VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	734,920	(112,928)	(185,851)	49.5	23.6	1.0	1.70	2.0	12.2	65.8
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	10/12/2021	VN100	64,814	-	-	55.4	55.1	1.0	1.49	1.9	12.0	53.0
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	2,646,737	-	(179)	53.4	25.7	1.0	1.73	1.8	11.7	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VN70	344,601	(1,384)	(7,174)	23.2	28.5	0.8	1.33	1.5	12.9	39.8
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	269,701	(19,597)	(19,597)	29.9	27.1	1.0	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	292,500	(3,077)	(15,935)	14.3	25.6	1.0	2.31	1.8	10.6	87.2
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50IX	n.a	-	-	31.5	38.3	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VND	72,645	n.a	n.a	12.3	27.3	0.9	1.94	2.0	12.8	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	#N/A	N/A	n.a	n.a	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Bình Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VND	n.a	n.a	n.a	15.5	28.2	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongsongpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyển bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.